

## **PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

### **CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

#### **I. GIỚI THIỆU:**

Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Thuê dịch vụ xây dựng Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương

- Tên Dự án: Thuê dịch vụ xây dựng Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.

- Nguồn vốn: Nguồn dự toán ngân sách tỉnh 2026.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (Qua mạng).

- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

- Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 6 tháng

#### **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN**

##### **1. Phạm vi nghiên cứu**

Toàn bộ địa giới đơn vị hành chính của tỉnh Quảng Ninh và 54 đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ninh, gồm 22 xã, 30 phường và 02 đặc khu.

##### **2. Mục đích, yêu cầu**

###### **a) Mục đích**

- Thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương theo đúng quy định tại Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính; Kế hoạch số 360/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.

- Việc thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương phải phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm lợi ích chung của Quốc gia; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương các cấp; phát huy tiềm năng, lợi thế nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của địa phương; bảo đảm về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội; bảo đảm đoàn kết dân tộc, phù hợp với các yếu tố lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương; tạo sự thuận tiện cho nhân dân và bảo đảm đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính.

###### **b) Yêu cầu**

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của cấp ủy đảng; cách làm phù hợp, chặt chẽ; thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao trong hệ thống chính trị và đồng thuận của Nhân dân.

- Bảo đảm ổn định chính trị, giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phát triển kinh tế; không làm ảnh hưởng, gây xáo trộn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của cơ quan, doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân.

- Xây dựng thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương theo đúng các tiêu chí, tiêu chuẩn, quy trình thành lập đơn vị hành chính đảm bảo theo Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính.

- Tiến hành các bước theo trình tự, hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình các cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân ở các đơn vị hành chính có liên quan đảm bảo công khai, dân chủ.

- Hoàn thành và trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương để trình các cơ quan Trung ương trong quý III năm 2026.

### 3. Nhiệm vụ chung

Xây dựng hồ sơ Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra để trình các cấp có thẩm quyền theo quy định.

## III. NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

### 1. Nội dung công việc

- Điều tra, khảo sát, thu thập các tài liệu, số liệu, bản đồ, thu thập các thông tin về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng của tỉnh Quảng Ninh.

- Tổng hợp số liệu, đánh giá hiện trạng điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng của tỉnh Quảng Ninh; so sánh với các tiêu chuẩn thành lập thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định.

- Xây dựng phương án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.

- Xây dựng hệ thống các bảng biểu về diện tích tự nhiên và quy mô dân số; biểu thống kê các chỉ tiêu về trình độ phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu; biểu tổng hợp các tiêu chuẩn của đơn vị hành chính; các biểu, bảng số liệu được cấp có thẩm quyền xác nhận làm cơ sở xác định các tiêu chuẩn thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.

- Xây dựng hệ thống bản đồ, gồm: Bản đồ hiện trạng đơn vị hành chính, bản đồ phương án thành lập thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tổ quay phim tài liệu về vị trí, hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội và hạ tầng của tỉnh Quảng Ninh.

- Xây dựng các Báo cáo thuyết minh kèm theo Đề án, gồm: Báo cáo đánh giá tác động về kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh; giải pháp về ngân sách, vốn đầu tư; phương án bố trí cán bộ, công chức và các giải pháp khác để tổ chức thực hiện; định hướng phát triển thành phố thuộc Trung ương.

- Tổng hợp các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc xác nhận về yếu tố đặc thù của đơn vị hành chính (nếu có).

- Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến góp ý đối với Đề án tại các Sở, Ban, Ngành và các cơ quan có liên quan.

- Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến Nhân dân về hồ sơ Đề án (phương án, bản đồ, báo cáo,...).

- Thông qua Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp xã.
- Tổ chức Hội nghị thẩm định Đề án tại Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Thông qua Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết.

- Ủy ban nhân dân tỉnh trình Đề án cho Bộ Nội vụ có ý kiến bằng văn bản về quy trình, thủ tục xây dựng hồ sơ và nội dung của Đề án. Trên cơ sở ý kiến của Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hoàn chỉnh Đề án gửi Bộ Nội vụ thẩm định.

- Bộ Nội vụ tổ chức khảo sát hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Bộ Nội vụ tổ chức Hội nghị thẩm định Đề án; Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hoàn chỉnh Đề án gửi Bộ Nội vụ để trình Chính phủ.

- Chính phủ tổ chức Hội nghị thẩm định Đề án cấp nhà nước; trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội xem xét, quyết định.

## **2. Trình tự, tiến độ thực hiện**

a) Lựa chọn đơn vị tư vấn Thuê dịch vụ xây dựng Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương

Căn cứ Quyết định phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và Dự toán kinh phí của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ lập, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thực hiện các thủ tục đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo quy định.

b) Khảo sát, Thuê dịch vụ xây dựng Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương

- Điều tra, khảo sát, thu thập các tài liệu, số liệu, bản đồ, thu thập các thông tin về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng của tỉnh Quảng Ninh.

- Tổng hợp số liệu, đánh giá hiện trạng điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng của tỉnh Quảng Ninh; so sánh với các tiêu chuẩn thành lập thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định.

- Xây dựng phương án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.

- Xây dựng hệ thống các bảng biểu về diện tích tự nhiên và quy mô dân số; biểu tổng kê các chỉ tiêu về trình độ phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu; biểu tổng hợp các tiêu chuẩn của đơn vị hành chính; các biểu, bảng số liệu được cấp có thẩm quyền xác nhận làm cơ sở xác định các tiêu chuẩn thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.

- Xây dựng hệ thống bản đồ, gồm: Bản đồ hiện trạng đơn vị hành chính, bản đồ phương án thành lập thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tổ quay phim tài liệu về vị trí, hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội và hạ tầng của tỉnh Quảng Ninh.

- Xây dựng các Báo cáo thuyết minh kèm theo Đề án, gồm: Báo cáo đánh giá tác động về kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh; giải pháp về

ngân sách, vốn đầu tư; phương án bố trí cán bộ, công chức và các giải pháp khác để tổ chức thực hiện; định hướng phát triển thành phố thuộc Trung ương.

- Tổng hợp các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc xác nhận về yếu tố đặc thù của đơn vị hành chính (nếu có).

c) Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến góp ý đối với Đề án

Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến góp ý đối với Đề án tại các Sở, Ban, Ngành và các cơ quan có liên quan; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân.

d) Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến Nhân dân; thông qua Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp xã

- Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến Nhân dân về Đề án (phương án, bản đồ, báo cáo,...)

- Trình Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét, ban hành Nghị quyết tán thành chủ trương thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.

đ) Tổ chức Hội nghị thẩm định Đề án tại Ủy ban nhân dân tỉnh

Trên cơ sở các ý kiến chuyên môn của các Sở, Ban, Ngành và ý kiến của Nhân dân, Sở Nội vụ phối hợp với Đơn vị tư vấn và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị thẩm định Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.

e) Thông qua Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan Đảng bộ cấp tỉnh; Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết

Thông qua Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết.

g) Trình duyệt các cơ quan Trung ương (Bộ Nội vụ, Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội)

h) Tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền

Tổ chức thực hiện việc thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.

Thời gian hoàn thành: Cho đến khi có Nghị quyết của Quốc hội về việc thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.

#### **IV. ĐỀ CƯƠNG VÀ HỒ SƠ TRÌNH PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN THÀNH LẬP THÀNH PHỐ QUẢNG NINH TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG**

1. Đề cương Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương

Đề cương Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1, Điều 8, Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính, cụ thể như sau:

## **Phần thứ nhất**

# **CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP THÀNH PHỐ QUẢNG NINH TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG**

## **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

## **II. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP THÀNH PHỐ QUẢNG NINH TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG**

## **Phần thứ hai**

# **LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG CỦA TỈNH QUẢNG NINH**

## **I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH TỈNH QUẢNG NINH**

## **II. HIỆN TRẠNG CỦA TỈNH QUẢNG NINH**

### **1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý**

a) Vị trí địa lý

b) Các điều kiện tự nhiên

c) Khí hậu

d) Địa hình

đ) Thủy văn

e) Tài nguyên đất

g) Tài nguyên nước

h) Khoáng sản

### **2. Diện tích tự nhiên và cơ cấu các loại đất**

a) Diện tích tự nhiên

b) Cơ cấu các loại đất

### **3. Quy mô dân số và cơ cấu lao động**

a) Quy mô dân số và cơ cấu

b) Thành phần dân cư

### **4. Tình hình phát triển kinh tế**

a) Các chỉ tiêu chung

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế

- Cơ cấu kinh tế

- Thu nhập bình quân đầu người

- Tỷ lệ hộ nghèo

b) Quy mô phát triển các ngành

- Thương mại, dịch vụ

- Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng

- Nông nghiệp, lâm nghiệp

c) Tình hình thu chi ngân sách

### **5. Tình hình phát triển văn hóa - xã hội**

a) Giáo dục và đào tạo

- b) Y tế
- c) Văn hóa, thông tin, thể dục thể thao
- 6. Tình hình phát triển cơ sở hạ tầng
  - a) Giao thông
  - b) Các công trình xây dựng công cộng
  - c) Cấp điện, chiếu sáng công cộng
  - d) Cấp nước sinh hoạt
  - đ) Bưu chính, viễn thông
  - e) Công viên cây xanh
  - g) Thoát nước, thu gom chất thải rắn và vệ sinh môi trường
  - h) Nhà ở
- 7. Tình hình quốc phòng, an ninh, trật tự và an toàn xã hội
  - a) Quốc phòng
  - b) An ninh, trật tự và an toàn xã hội
- 8. Hiện trạng tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị
  - a) Bộ máy chính quyền
    - Tổng số cán bộ công chức hiện có:
      - Tổ chức Đảng
      - Mặt trận và các đoàn thể
      - Hội đồng nhân dân
      - Ủy ban nhân dân
    - b) Bộ máy chính quyền các đơn vị hành chính
      - Thống kê số lượng cán bộ, công chức gồm:
        - + Biên chế được giao
        - + Tổng hiện có
      - Số lượng thành viên Ủy ban nhân dân
      - Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân

### III. ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT CÁC ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP THÀNH PHỐ QUẢNG NINH TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

1. Điều kiện thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương
2. Đánh giá các tiêu chuẩn thành lập thành phố trực thuộc Trung ương
  - a) Quy mô dân số
  - b) Diện tích tự nhiên
  - c) Tỷ lệ số phường trên tổng số đơn vị hành chính cấp xã
  - d) Có khu vực đã được công nhận là đô thị loại I trở lên hoặc đạt tiêu chí của đô thị loại I trở lên.
  - đ) Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội

- Cân đối thu chi ngân sách
- Thu nhập bình quân đầu người/tháng so với trung bình cả nước (lần)
- Mức tăng trưởng kinh tế trung bình 03 năm gần nhất (%)
- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trung bình 03 năm gần nhất (%)
- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế
- Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp nội thành

### **Phần thứ ba**

## **PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THÀNH PHỐ QUẢNG NINH TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG**

### **I. HIỆN TRẠNG CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CỦA TỈNH QUẢNG NINH**

1. Diện tích tự nhiên (km<sup>2</sup>)
2. Quy mô dân số (người)

### **II. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THÀNH PHỐ QUẢNG NINH TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG**

### **III. KẾT QUẢ SAU KHI THÀNH LẬP THÀNH PHỐ QUẢNG NINH TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG**

### **Phần thứ tư**

## **ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NINH SAU KHI THÀNH LẬP**

### **I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG**

1. Tác động về kinh tế - xã hội
2. Tác động về môi trường
3. Tác động về quốc phòng - an ninh

### **II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

1. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội
2. Định hướng phát triển các ngành, các lĩnh vực
3. Định hướng quy hoạch phát triển đô thị Quảng Ninh

### **III. GIẢI PHÁP NGÂN SÁCH, VỐN ĐẦU TƯ**

### **IV. PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC**

### **V. CÁC GIẢI PHÁP KHÁC ĐỂ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Về lãnh đạo, chỉ đạo
2. Về tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức
3. Nhu cầu về kinh phí ngân sách, vốn đầu tư thực hiện
4. Thực hiện các chương trình phát triển
5. Phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh
6. Nâng cao năng lực quản lý của bộ máy chính quyền mới

**Phần thứ năm**  
**KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

**PHẦN PHỤ LỤC KÈM THEO ĐỀ ÁN:**

- Thống kê diện tích tự nhiên và quy mô dân số của tỉnh Quảng Ninh (số liệu tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2025)
- Biểu thống kê các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tỉnh Quảng Ninh (số liệu tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2025)
- Bản đồ:
  - + Bản đồ hiện trạng địa giới đơn vị hành chính của tỉnh Quảng Ninh.
  - + Bản đồ phương án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.
- Phim tài liệu (từ 15- 20 phút) về vị trí, hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội và hạ tầng của tỉnh Quảng Ninh.
- Biểu tổng hợp các tiêu chuẩn thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.
- Các biểu, bảng số liệu được cấp có thẩm quyền xác nhận làm cơ sở xác định các tiêu chuẩn thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.
- Hồ sơ Đề án phân loại đô thị khu vực dự kiến thành lập thành phố trực thuộc Trung ương.
- Các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc xác nhận về yếu tố đặc thù của tỉnh Quảng Ninh (nếu có).

**2. Hồ sơ đề án trình phê duyệt**

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Đề án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương và các phụ lục kèm theo Đề án, gồm: biểu thống kê diện tích tự nhiên và quy mô dân số của tỉnh Quảng Ninh; biểu thống kê các chỉ tiêu về trình độ phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu; bản đồ hiện trạng địa giới đơn vị hành chính của tỉnh Quảng Ninh và bản đồ phương án thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương; 01 phim tài liệu (từ 15 đến 20 phút) về vị trí, hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội và hạ tầng của tỉnh Quảng Ninh; biểu tổng hợp các tiêu chuẩn thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương; các biểu, bảng số liệu được cấp có thẩm quyền xác nhận làm cơ sở xác định các tiêu chuẩn thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương; hồ sơ Đề án phân loại đô thị; các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc xác nhận về yếu tố đặc thù của tỉnh Quảng Ninh (nếu có).
- Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân, kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về việc thành lập thành phố Quảng Ninh trực thuộc Trung ương.

**V. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ:**

Dự kiến khả năng cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của chủ đầu tư và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.